

Bản án số: 28/2020/HS-ST  
Ngày 28 - 4 - 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, THÀNH PHỐ H**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Đức Hiếu

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Kiều Thị Ninh và bà Nguyễn Thị Chiêu

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện P tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Đức Trường, Kiểm sát viên.

Ngày 28/4/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thành T**, sinh năm 1997 tại xã T, huyện P, thành phố H; nơi cư trú: Thôn Ngoại, xã T, huyện P, thành phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Tạ Thị N; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/01/2020 đến ngày 07/01/2020 tại ngoại. “có mặt”

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1976. “vắng mặt”

2. Anh Nguyễn Đăng H, sinh năm 1997. “có mặt”

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện P

**NỘI DUNG VỤ ÁN :**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30’ ngày 02/01/2020, Nguyễn Thành T muốn sử dụng ma túy nên gọi điện thoại cho một người bạn xã hội không biết rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể, chỉ biết người bạn này ở xã L (vì chỉ mới quen biết nhau và cho nhau số điện thoại) hỏi xin một ít ma túy để sử dụng. Người này đồng ý và bảo T đi đến

nhà văn hóa thôn Hiếu Hiệp, xã Liên Hiệp, huyện P để lấy ma túy. T đến nhà bạn là Nguyễn Đăng Hiếu hỏi mượn xe máy. Do Hiếu không yên tâm nên đã lấy xe máy chở T đi theo sự chỉ dẫn của T. Đến đầu xã Liên Hiệp thì T bảo Hiếu đứng đợi trên đường để còn T một mình điều khiển xe đến khu vực nhà văn hóa thuộc địa phận thôn Hiếu Hiệp, xã Liên Hiệp thì gặp người bạn mà T đã điện thoại hẹn trước để lấy ma túy. Người này bảo T đến chỗ cột điện gần đó lấy ma túy. T đi đến cột điện, thấy có một vỏ bao thuốc Thăng Long để ở khe cột điện, T lấy mở ra kiểm tra thấy bên trong có một túi nilon chứa ma túy đá và 02 viên ma túy tổng hợp (thường gọi là ma túy ngựa). T cầm toàn bộ số ma túy để trong vỏ bao thuốc Thăng Long cất vào túi áo bên trái đang mặc, rồi quay ra. Khi T đi gần đến chỗ Hiếu đang đứng đợi thì gặp tổ công tác của Công an xã Liên Hiệp đang tuần tra (lúc đó khoảng 23 giờ 15 phút). Thấy vậy, T vứt bỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong chứa ma túy xuống đường ngay gần chỗ T đứng. Tổ công tác phát hiện thấy có biểu hiện nghi vấn nên đã giữ T và Hiếu lại, yêu cầu kiểm tra hành chính và hỏi T vừa vứt vật gì xuống đường. T đã tự giác nộp vỏ bao thuốc Thăng Long lên giao nộp cho Công an, khai nhận bên trong có chứa ma túy. Công an mở vỏ bao thuốc lá Thăng Long kiểm tra bên trong có một túi nilon trong suốt chứa tinh thể màu trắng và 02 viên nén hình tròn màu đỏ. Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật tại chỗ rồi đưa cả T và Hiếu về trụ sở để làm việc.

Vật chứng và tài sản thu giữ trong quá trình bắt người phạm tội quả tang gồm: Thu của T: 01 (một) túi nilong trong suốt kích thước 2x2,5cm, bên trong chứa 02 (hai) viên nén hình tròn màu đỏ và tinh thể màu trắng, bọc bên ngoài túi nilong là mảnh giấy bạc màu vàng, do T tự giác giao nộp và khai nhận là ma túy tổng hợp; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, nắp lưng màu xanh, đã cũ; 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng. Thu của Hiếu 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA Dream màu nâu, đã cũ, BKS: 29-444Z9.

Tại bản kết luận giám định số 295/KLGD-PC09 ngày 10/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố H, kết luận:

- 02 viên nén hình tròn màu đỏ đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,208gam.

- Tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,023gam.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 23/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Nguyễn Thành T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Thành T từ 15 đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; đề nghị xử lý vật chứng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành T khai: Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 02/01/2020, Nguyễn Thành T xin được của một người bạn mới quen 01 túi nilon chứa ma túy đá và 02 viên ma túy tổng hợp (thường gọi là ma túy ngựa) để sử dụng tại khu vực thôn H, xã L, huyện P. T cất số ma túy trên vào túi áo bên trái đang mặc thì bị tổ công tác của Công an xã L đang đi tuần tra bắt quả tang.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với vật chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 02/01/2020, Nguyễn Thành T đã có hành vi cất giữ trái phép 0,231 gam Methamphetamine để sử dụng tại khu vực thôn H, xã L, huyện P thì bị bắt quả tang. Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự và các văn bản hướng dẫn, hành vi đó của Nguyễn Thành T đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo về tội danh trên là có căn cứ.

Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định, đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Ma túy là nguyên nhân làm cho người sử dụng suy kiệt về thể lực, suy giảm về trí lực, suy đồi về đạo đức, là nguyên nhân gieo rắc nhiều căn bệnh hiểm nghèo cho con người, đặc biệt là căn bệnh AIDS mà toàn xã hội đang phải phòng chống, ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của nòi giống cũng như gây ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo thành khẩn khai báo, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt.

[2]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp nên không phạt hình phạt bổ sung.

[3]. Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với 01 xe máy nhãn hiệu HONDA Dream, màu nâu, biển kiểm soát 29-444 Z9 thu giữ của Nguyễn Đăng Hiếu. Đây là tài sản của ông Nguyễn Văn Thìn (bố đẻ của Nguyễn Đăng Hiếu). Ngày 02/01/2020, Hiếu sử dụng chiếc xe này chở Nguyễn Thành T đến xã Liên Hiệp thì Hiếu hoàn toàn không biết việc T đi lấy ma túy. Do không liên quan đến hành vi phạm tội của T, nên ngày 20/02/2020, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trao trả chiếc xe máy trên cho anh Hiếu và ông Thìn là phù hợp. Đối với 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, bên trong chứa ma túy, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, chữ ký của đồng chí Nguyễn Văn Nghĩa – cán bộ Công an xã Liên Hiệp và chữ ký của Nguyễn Thành T; 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, nắp lưng màu xanh, đã cũ là điện thoại Nguyễn Thành T liên lạc để xin ma túy ngày 02/01/2020 nên tịch thu, phát mại, sung quỹ nhà nước.

[4]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5]. Về đề nghị của Kiểm sát viên đối với vụ án: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo về mức hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6]. Về nguồn gốc số ma túy: Nguyễn Thành T khai xin của một người đàn ông không quen biết nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[7]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự

Tuyên bố Nguyễn Thành T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

Xử phạt: Nguyễn Thành T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 03/01/2020 đến ngày 07/01/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, chữ ký của đồng chí N – cán bộ Công an xã L và chữ ký của Nguyễn Thành T; 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. Tịch thu, phát mại, sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, nắp lưng màu xanh, đã cũ thu của Nguyễn Thành T. (Toàn bộ vật chứng này Cơ quan Thi hành án dân sự huyện P đang lưu giữ theo biên bản giao nhận ngày 24/3/2020).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Nguyễn Thành T phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Đức Hiếu**

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND TP. H;
- VKSND TP. H;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Sở tư pháp TP. H;
- Bị cáo; bị hại; người có QL, NV liên quan;
- Chi cục THADS huyện P;
- Lưu HS, VP.

**Hoàng Đức Hiếu**

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án;*

**Nơi nhận:**

- TAND TP. H;
- VKSND TP. H;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Sở tư pháp TP. H;
- Bị cáo; bị hại; người có QL, NV liên quan;
- Chi cục THADS huyện P;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Đức Hiếu**

